

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2023/HS-ST**
Ngày: 20 – 02 – 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hoàng và ông Nguyễn Văn Lân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 330/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T; Sinh năm 1974 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT: 68 P, phường K, thành phố Huế; Chỗ ở hiện nay: H, phường M, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình X (đã chết) và bà Trương Thị N (đã chết); Vợ là Phan Thị Q, sinh năm 1976, con: có 02 con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005); tiền sự: có 01 tiền sự (Ngày 05/5/2021, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 15.000.000 đồng về hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản theo Quyết định số: 4485/QĐ/XPVPHC); tiền án: Không.

Về nhân thân: Ngày 04/6/2019, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền 4.000.000 đồng về hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản theo Quyết định số: 7038/QĐ/XPVPHC.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 28/5/2022, Nguyễn Đình T một mình điều khiển thuyền nhôm có gắn động cơ xuất phát từ nhà mình di chuyển dọc sông Hương, trên thuyền có 02 bình ắc quy, 01 bộ kích điện và 01 vợt lưới có cán, nhằm mục đích khai thác cá trên sông bằng cách kích điện để đem bán lấy tiền. Quá trình

thực hiện, T đưa vợt lưới xuống nước, dùng chân nhấn vào bàn đạp ở bộ kích điện được nối với 01 bình ắc quy và vợt lưới từ đó điện sẽ truyền đến đầu vợt làm cá tê liệt nổi lên mặt nước; 01 bình ắc quy còn lại được nối với bóng đèn ở đầu vợt lưới dùng để thắp sáng. Bắt được cá, T sẽ dùng vợt lưới để vớt bỏ lên thuyền. Tối hôm đó, T khai nhận đã bắt được khoảng 7 đến 8 con cá. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, khi thuyền di chuyển trên sông Đông Ba đến vị trí trước nhà số nhà 174 đường Bạch Đằng, phường Gia Hội, thành phố Huế thì T bị lực lượng Công an phát hiện nên đã chèo thuyền vào bờ rồi nhảy lên bờ để bỏ chạy làm nước tràn vào gây chìm thuyền và trôi mất số cá khai thác được. Tại cơ quan Điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng thu giữ: 01 chiếc thuyền nhôm, gỗ, có sử dụng động cơ, kích thước $7 \times 1,1\text{m}$; 01 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu “dongnai-150”, kích thước $502\text{mm} \times 214\text{mm} \times 254\text{mm}$, nguồn điện 12V-150Ah; 01 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu “GLUBE-150”, kích thước $502\text{mm} \times 214\text{mm} \times 254\text{mm}$, nguồn điện 12V-150Ah; 01 cây vợt lưới dài 257cm; 01 bộ kích điện, kích thước $350\text{mm} \times 130\text{mm} \times 150\text{mm}$.

Tại bản Kết luận giám định số: 1179/KL-KTHS ngày 29/09/2022, Viện khoa học hình sự Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

“Tại thời điểm giám định:

- Bộ kích điện và các bình ắc quy gửi giám định đều hoạt động được;
- Khi đấu nối bộ kích điện với từng bình ắc quy thì điện áp xoay chiều giữa hai cực đầu ra của bộ kích điện trong khoảng từ 31V đến 220V (tùy thuộc vào vị trí cực ra trên bộ kích điện);
- Khi đấu nối bộ kích điện nêu trên để khai thác thủy sản dưới nước thì dòng điện do bộ kích điện tạo ra có thể gây hại cho các nguồn lợi thủy sản (tùy thuộc vào môi trường nước, cường độ dòng điện, thời gian và khoảng cách tiếp xúc với dòng điện).

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSTPH ngày 21/12/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 242 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 242; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Đình T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước các công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T thấy rằng: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 28/5/2022, tại sông Hương vị trí trước nhà số nhà 174 đường Bạch Đằng, phường Gia Hội, thành phố Huế; Nguyễn Đình T chèo thuyền nhôm, dùng bình ắc quy nối với bộ kích điện và 01 vợt có lưới để khai thác cá, thủy sản thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Đình T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác cá trên sông là vi phạm pháp luật, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này vào ngày 05/5/2021, chưa chấp hành nhưng ngày 29/5/2022 vẫn cố ý tiếp tục vi phạm, nên hành vi của Nguyễn Đình T đã phạm vào tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 242 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ nguồn lợi thủy sản, gây ảnh hưởng đến công tác quản lý nguồn lợi thủy sản của Nhà nước, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình của bị cáo quản lý giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe phòng ngừa theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp. Xét bị cáo hiện tại có hoàn cảnh khó khăn, làm tQ kiếm sống, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc thuyền nhôm, gỗ, có sử dụng động cơ, kích thước 7 × 1,1m; 01 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu “dongnai-150”, kích thước 502mm × 214mm × 254mm, nguồn điện 12V-150Ah; 01 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu “GLUBE-150”, kích thước 502mm × 214mm × 254mm, nguồn điện 12V-150Ah; 01 cây vợt lưới dài 257cm; 01 bộ kích điện, kích thước 350mm × 130mm × 150mm là tài sản của bị cáo, bị cáo đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản”;
Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 242; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đình T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Đình T cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Đình T.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc thuyền nhôm, gỗ, có sử dụng động cơ, kích thước $7 \times 1,1\text{m}$; 01 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu “dongnai-150”, kích thước $502\text{mm} \times 214\text{mm} \times 254\text{mm}$, nguồn điện 12V-150Ah; 01 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu “GLUBE-150”, kích thước $502\text{mm} \times 214\text{mm} \times 254\text{mm}$, nguồn điện 12V-150Ah; 01 cây vợt lưới dài 257cm; 01 bộ kích điện, kích thước $350\text{mm} \times 130\text{mm} \times 150\text{mm}$.

(Các vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT thành phố Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Hồng